TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/10/2023
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tưởng

Ông Lê Văn Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Liễu Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1990 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Lee Chia F, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Địa chỉ: Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 11/8/2022, đơn xin vắng mặt đề ngày 08/6/2023, nguyên đơn Lê Thị Mỹ H trình bày:

Do mai mối nên chị H quen biết anh Lee Chia F, anh chị tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang vào ngày 22/8/2016. Năm 2017 chị sang Đài Loan chung sống với gia đình chồng và làm công việc mua bán tự do, nhưng do bất đồng ngôn ngữ nên giữa chị và gia đình chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nhưng anh Lee Chia F không quan tâm gì đến chị cả lúc chị sinh con. Năm 2018 chị về Việt Nam sinh sống và sinh con tại tỉnh Tiền Giang. Trong suốt thời gian chị về Việt Nam và sinh con, anh Lee Chia F không cấp dưỡng nuôi con, không về Việt Nam thăm nom mẹ con chị, cũng như không liên lạc, điện thoại hay thư từ gì.

Nay nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị xin được ly hôn với anh Lee Chia F.

Về con chung: Chị và anh Lee Chia F có 01 con chung tên Lee Chí H, sinh ngày 16/8/2018. Hiện nay cháu H đang sống cùng chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nôi dưỡng cháu H, không yêu cầu anh Lee Chia F cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Lee Chia F đã được Tòa án tống đạt hợp lệ "Thông báo thụ lý vụ án" theo quy định tại Khoản 1 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Mỹ H và vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn với anh Lee Chia F. Về con chung: Giao cháu Lee Chí H sinh ngày 16/8/2018 cho chị H nuôi dưỡng, anh Lee Chia F không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung do chị H trình bày không có nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là tranh chấp "Xin ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 3 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 08/6/2023. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ "Thông báo thụ lý vụ án" bằng hình thức: "Chuyển cho người sống chung cùng đương sự" nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3]. Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Lee Chia F tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 22/8/2016, nên quan hệ hôn

nhân của chị H và anh Lee Chia F được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị H trình bày sau khi kết hôn chị H sang Đài Loan chung sống cùng gia đình anh Lee Chia F, nhưng do bất đồng ngôn ngữ nên giữa chị và gia đình chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đầu năm 2018 chị H về Việt Nam sinh sống và sinh cháu Lee Chí H. Từ khi chị H sinh con đến nay, anh Lee Chia F không về Việt Nam thăm nom mẹ con chị, không cấp dưỡng, không điện thoại hỏi thăm hay thư từ gì. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Lee Chia F.

Xét yêu cầu của chị H là có căn cứ, phù hợp pháp luật bởi lẽ mâu thuẫn giữa các bên đã trở nên trầm trọng không có khả năng hàn gắn, thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ khi ly thân đến nay anh Lee Chia F cũng không thăm nom, liên lạc gì với chị H và con chung, chứng tỏ anh cũng không có thiện chí hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, việc chị H xin ly hôn với anh Lee Chia F là có căn cứ phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về việc nuôi con chung: Quá trình chung sống, anh chị có 01 con chung tên Lee Chí H, sinh ngày 16/8/2018 hiện đang sống với chị H. Tại đơn khởi kiện chị H có yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Xét thấy yêu cầu của chị H là có căn cứ phù hợp pháp luật vì cháu Lee Chí H từ khi sinh ra do mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, hiện cháu Lee Chí H đang sống cùng mẹ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H về việc nuôi con chung. Anh Lee Chia F được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Lee Chia F không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Xét ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị Lê Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6]. Về chi phí tố tụng: Chị Lê Thị Mỹ H phải chịu chi phí tố tụng theo quy định. Chị H đã nộp xong và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 3 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 37; Khoản 4 Điều 147; điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; điểm a Khoản 1 Điều 474; Khoản 1, Khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51; Khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Mỹ H.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Mỹ H ly hôn với anh Lee Chia F.

-Về con chung: Giao cháu Lee Chí H sinh ngày 16/8/2018 cho chị Lê Thị Mỹ H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Lee Chia F được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000325 ngày 06/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự Tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Mỹ H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Anh Lee Chia F được quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND huyện C, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thu Thủy